

TT PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH TN
CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT
TRIỂN QUỸ ĐẤT KHU VỰC II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 249 /CV-CNTTPTQĐ

Đại Phúc, ngày 09 tháng 3 năm 2026

V/v niêm yết công khai phương
án bồi thường, hỗ trợ và đăng tải trên Cổng
thông tin điện tử của UBND cấp xã La Bằng

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã La Bằng;
- 44 hộ dân ảnh hưởng dự án (Có danh sách kèm theo).

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên nghị quyết ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn Tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 13/2/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định về việc áp dụng xác định giá đất đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Căn cứ Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 17/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã La Bằng, cơ sở xóm tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ tới các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Khu dân cư số 2 xã Tiên Hội (Nay là xã La Bằng), tỉnh Thái Nguyên. Đồng thời niêm yết phương án tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã La Bằng thời gian là 10 ngày.

1. Thành phần:

- Đại diện Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II;
- Đại diện lãnh đạo UBND xã La Bằng;
- Đại diện Phòng kinh tế xã La Bằng;
- Trưởng xóm, Bí thư xóm Phố Dầu, xã La Bằng;
- Các hộ dân bị ảnh hưởng (có danh sách các hộ dân mời công khai và phương án công khai niêm yết chi tiết kèm theo tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã La Bằng).

2. Thời gian: 15 giờ 30 phút, ngày 9 tháng 3 năm 2026.

3. Địa điểm: Nhà văn hoá xóm Phố Dầu xã La Bằng. Kính nhờ UBND xã La Bằng chuẩn bị giúp hội trường và mời các thành phần ở xã, xóm và các hộ dân đến làm việc.

Đề nghị các thành phần tham dự hội nghị theo đúng thời gian và địa điểm như trên. Đề nghị UBND xã La Bằng đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã La Bằng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm PTQĐ tỉnh;
- Lưu: VT-CNTTPTQĐ khu vực II.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Cao Thanh Cường

**DANH SÁCH CÁC HỘ DÂN CÔNG KHAI PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG
MẶT BẰNG**

Dự án: Bồi thường GPMB Khu dân cư số 2 xã Tiên Hội

Địa phận: xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Công văn số 249 /CV-CNTTPTQĐ ngày 09 /03/2026 của Chi nhánh trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II)

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Trung Thành và bà Nguyễn Thị Kim Tám	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
2	Bà Trần Thị Phương	TDP Đồng Chung, xã Đại Phúc	
3	Ông Lê Đắc Minh và bà Vũ Thị Bích	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
4	Ông Nguyễn Văn Thạch và bà Đàm Thị Hải	Xóm Đồng Trùng, xã Đại Phúc	
5	Bà Trương Thị Chút	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
6	Ông Vũ Văn Kha và bà Lê Thị Lan	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
7	Ông Nguyễn Văn Nhật	Xóm Đồng Chung, xã La Bằng	
8	Ông Nguyễn Văn Cường và bà Vũ Thị Thuận	TDP Sơn Tập, xã Đại Phúc	
9	Ông Lưu Bá Trọng và bà Trịnh Thị Xuân	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
10	Ông Nguyễn Văn Hương và bà Vũ Thị Chinh	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
11	Bà Phạm Thị Minh	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
12	Ông Đinh Văn Tuất và bà Lê Thị Thanh	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
13	Ông Nguyễn Hữu Đạo và bà Nguyễn Thị Mai	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
14	Ông Nhữ Quang Tuyên và bà Vũ Thị Trang	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
15	Bà Vũ Thị Loan	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
16	Ông Nhữ Quang Học	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
17	Ông Nông Văn Tự và bà Hoàng Thị Khìn	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
18	Ông Nguyễn Văn Nhật và bà Nguyễn Thị Thao	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
19	Ông Nguyễn Văn Lương và bà Quyền Thị Yến	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
20	Ông Nguyễn Văn Nhật và bà Trần Thị Nụ	Xóm Bãi Cải, xã La Bằng	
21	Bà Lê Thị Phương	Xóm Đồng Chung, xã La Bằng	
22	Ông Lâm Anh Trung và bà Lê Thị Đào	TDP Sơn Tập, xã Đại Phúc	
23	Bà Vũ Thị Quỳnh	TDP Sơn Tập, xã Đại Phúc	
24	Ông Nguyễn Văn Báu và bà Lương Thị Ly	Xóm Đồng Trùng, xã Đại Phúc	
25	Bà Phan Thị Lan và ông Lê Đăng Thanh	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
26	Ông Nguyễn Văn Ninh	Xóm Đồng Trùng, xã Đại Phúc	
27	Ông Trần Văn Hình và bà Lê Thị Phú	TDP Đồng Trùng, xã Đại Phúc	
28	Ông Nguyễn Văn Mạch và bà Nguyễn Thị Bình	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	
29	Ông Vũ Khánh Hòa	Xóm Phó Dầu, xã La Bằng	

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Ghi chú
30	Ông Nguyễn Tiến Dinh và bà Nguyễn Thị Quyên	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
31	Ông Nguyễn Văn Nhân và bà Nguyễn Thị Thảo	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
32	Ông Vũ Văn Hậu và bà Nguyễn Thị Hải	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
33	Ông Trần Văn Kim và bà Nguyễn Thị Thủy	xóm Phố Đình, xã Đại Phúc	
34	Ông Trần Đức Nghĩa và bà Hoàng Thị Thu Hiền	Xóm Đồng Trũng, xã La Bằng	
35	Bà Trần Thị Trung	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
36	Bà Phan Thị Toan	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
37	Bà Trần Thị Dương	xóm Ao Cang, phường Bá Xuyên	
38	Bà Phan Thị Minh	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
39	Ông Trần Văn Thế và bà Nguyễn Thị Lâm	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
40	Ông Trần Quang Thành và bà Lê Thị Thanh Huyền	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
41	Ông Trần Quang Thời và bà Lê Thị Kiều	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
42	Bà Trần Thị Duyên	Xóm 3, xã An Khánh	
43	Bà Nguyễn Thị Thắm	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	
44	Ông Nguyễn Văn Phong và bà Nguyễn Thị Thảo	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	

TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Bồi thường GPMB Khu dân cư số 2 xã Tiên Hội

Địa phận: xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Công văn số 249 /CV-CNTPTQĐ ngày 09 /03/2026 của Chi nhánh trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II)

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Diện tích đất (m2)	Bồi thường đất	Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Bồi thường thiệt hại về tài sản	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	Thưởng BGMB đất Nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>d</i>	<i>l</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	$9=2+3+...+8$	<i>10</i>
1	Ông Nguyễn Trung Thành và bà Nguyễn Thị Kim Tám	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	1.797,2	140.181.600	12.580.400	75.084.389	404.370.000	17.972.000	8.986.000	20.260.800	679.435.189	
2	Bà Trần Thị Phương	TDP Đồng Chung, xã Đại Phúc	391,0	29.716.000	15.982.735	12.293.040	78.591.000	3.910.000	1.955.000	13.507.200	155.954.975	
3	Ông Lê Đắc Minh và bà Vũ Thị Bình	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	464,0	36.192.000	12.992.000	-	104.400.000	4.640.000	2.320.000	33.768.000	194.312.000	
4	Ông Nguyễn Văn Thạch và bà Đàm Thị Hải	Xóm Đồng Trùng, xã Đại Phúc	778,0	60.684.000	5.446.000	-	175.050.000	7.780.000	3.890.000	47.275.200	300.125.200	
5	Bà Trương Thị Chút	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	768,0	59.904.000	5.376.000	-	172.800.000	7.680.000	3.840.000	33.768.000	283.368.000	
6	Ông Vũ Văn Kha và bà Lê Thị Lan	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	1.306,1	101.875.800	9.011.400	9.576.308	293.872.500	13.061.000	6.530.500	6.753.600	440.681.108	
7	Ông Nguyễn Văn Nhật	Xóm Đồng Chung, xã La Bằng	-	-	-	56.627.056	-	-	-	-	56.627.056	
8	Ông Nguyễn Văn Cường và bà Vũ Thị Thuận	TDP Sơn Tập, xã Đại Phúc	96,9	7.558.200	678.300	-	21.802.500	969.000	484.500	16.884.000	48.376.500	
9	Ông Lưu Bá Trọng và bà Trịnh Thị Xuân	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	217,1	16.065.400	468.000	-	39.078.000	2.171.000	1.085.500	20.260.800	79.128.700	
10	Ông Nguyễn Văn Hương và bà Vũ Thị Chinh	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	1.835,6	142.122.400	28.615.000	109.116.462	401.106.000	18.356.000	9.178.000	10.130.400	718.624.262	
11	Bà Phạm Thị Minh	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	535,0	41.730.000	39.829.000	-	120.375.000	5.350.000	2.675.000	23.637.600	233.596.600	
12	Ông Đinh Văn Tuất và bà Lê Thị Thanh	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	1.080,0	82.888.000	16.772.000	16.424.192	227.790.000	10.800.000	5.400.000	20.260.800	380.334.992	
13	Ông Nguyễn Hữu Đạo và bà Nguyễn Thị Mai	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	490,0	37.240.000	3.133.432	-	98.490.000	4.900.000	2.450.000	13.507.200	159.720.632	
14	Ông Nhữ Quang Tuyên và bà Vũ Thị Trang	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	1.235,0	96.330.000	-	108.495.150	277.875.000	12.350.000	6.175.000	13.507.200	514.732.350	
15	Bà Vũ Thị Loan	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	587,0	45.786.000	-	-	132.075.000	5.870.000	2.935.000	20.260.800	206.926.800	
16	Ông Nhữ Quang Học	Xóm Phở Dầu, xã La Bằng	558,0	43.524.000	15.624.000	33.566.970	125.550.000	5.580.000	2.790.000	20.260.800	246.895.770	

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Diện tích đất (m2)	Bồi thường đất	Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Bồi thường thiệt hại về tài sản	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	Thưởng BGMB đất Nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
17	Ông Nông Văn Tự và bà Hoàng Thị Khìn	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	458,0	35.482.000	875.417	-	100.146.000	4.580.000	2.290.000	20.260.800	163.634.217	
18	Ông Nguyễn Văn Nhật và bà Nguyễn Thị Thao	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	1.835,4	139.527.600	60.453.423	229.267.188	372.087.000	18.354.000	9.177.000	6.753.600	835.619.811	
19	Ông Nguyễn Văn Lương và bà Quyền Thị Yến	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	143,0	11.154.000	4.004.000	-	32.175.000	1.430.000	715.000	6.753.600	56.231.600	
20	Ông Nguyễn Văn Nhật và bà Trần Thị Nụ	Xóm Bãi Cài, xã La Bằng	1.136,0	88.608.000	7.952.000	-	255.600.000	11.360.000	5.680.000	10.130.400	379.330.400	
21	Bà Lê Thị Phương	Xóm Đồng Chung, xã La Bằng	288,8	21.371.200	12.418.400	-	51.984.000	2.888.000	1.444.000	3.376.800	93.482.400	
22	Ông Lâm Anh Trung và bà Lê Thị Đào	TDP Sơn Tập, xã Đại Phúc	348,7	27.198.600	3.300.000	49.824.694	78.457.500	3.487.000	1.743.500	16.884.000	180.895.294	
23	Bà Vũ Thị Quỳnh	TDP Sơn Tập, xã Đại Phúc	401,0	31.278.000	2.807.000	16.225.452	90.225.000	4.010.000	2.005.000	20.260.800	166.811.252	
24	Ông Nguyễn Văn Báu và bà Lương Thị Ly	Xóm Đồng Trùng, xã Đại Phúc	1.009,0	77.918.000	4.319.000	-	217.617.000	10.090.000	5.045.000	40.521.600	355.510.600	
25	Bà Phan Thị Lan và ông Lê Đăng Thanh	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	1.481,0	115.518.000	41.468.000	-	333.225.000	14.810.000	7.405.000	33.768.000	546.194.000	
26	Ông Nguyễn Văn Ninh	Xóm Đồng Trùng, xã Đại Phúc	501,0	37.074.000	17.025.747	-	90.180.000	5.010.000	2.505.000	10.130.400	161.925.147	
27	Ông Trần Văn Hình và bà Lê Thị Phú	TDP Đồng Trùng, xã Đại Phúc	83,0	6.474.000	581.000	-	18.675.000	830.000	415.000	5.065.200	32.040.200	
28	Ông Nguyễn Văn Mạch và bà Nguyễn Thị Bình	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	793,8	61.776.400	6.676.600	56.498.880	176.925.000	7.938.000	3.969.000	20.260.800	334.044.680	
29	Ông Vũ Khánh Hòa	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	446,0	34.788.000	3.122.000	7.534.590	100.350.000	4.460.000	2.230.000	33.768.000	186.252.590	
30	Ông Nguyễn Tiến Dinh và bà Nguyễn Thị Quỳnh	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	1.252,0	95.064.000	38.893.000	-	252.201.000	12.520.000	6.260.000	27.014.400	431.952.400	
31	Ông Nguyễn Văn Nhân và bà Nguyễn Thị Thảo	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	483,0	37.614.000	189.000	-	107.955.000	4.830.000	2.415.000	10.130.400	163.133.400	
32	Ông Vũ Văn Hậu và bà Nguyễn Thị Hải	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	229,4	17.025.200	9.435.980	-	41.812.800	2.294.000	1.147.000	6.753.600	78.468.580	
33	Ông Trần Văn Kim và bà Nguyễn Thị Thủy	xóm Phố Đình, xã Đại Phúc	246,3	19.211.400	24.876.300	-	55.417.500	2.463.000	1.231.500	20.260.800	123.460.500	
34	Ông Trần Đức Nghĩa và bà Hoàng Thị Thu Hiền	Xóm Đồng Trùng, xã La Bằng	411,0	32.058.000	2.877.000	-	92.475.000	4.110.000	2.055.000	13.507.200	147.082.200	
35	Bà Trần Thị Trung	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	531,0	41.418.000	3.717.000	-	119.475.000	5.310.000	2.655.000	33.768.000	206.343.000	
36	Bà Phan Thị Toan	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	136,6	10.223.600	5.037.800	-	26.997.600	1.366.000	683.000	27.014.400	71.322.400	
37	Bà Trần Thị Dương	xóm Ao Càng, phường Bá Xuyên	503,0	39.234.000	3.521.000	-	113.175.000	5.030.000	2.515.000	33.768.000	197.243.000	

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Diện tích đất (m2)	Bồi thường đất	Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Bồi thường thiệt hại về tài sản	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	Thưởng BGMB đất Nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
38	Bà Phan Thị Minh	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	1.547,0	118.367.000	22.707.200	119.728.220	339.726.000	15.470.000	7.735.000	33.768.000	657.501.420	
39	Ông Trần Văn Thế và bà Nguyễn Thị Lâm	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	2.488,8	193.363.400	27.691.100	51.463.155	551.325.000	24.888.000	12.444.000	40.521.600	901.696.255	
40	Ông Trần Quang Thành và bà Lê Thị Thanh Huyền	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	0,8	59.200	-	-	144.000	8.000	4.000	-	215.200	
41	Ông Trần Quang Thời và bà Lê Thị Kiều	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	419,0	32.682.000	2.933.000	-	94.275.000	4.190.000	2.095.000	33.768.000	169.943.000	
42	Bà Trần Thị Duyên	Xóm 3, xã An Khánh	185,0	14.430.000	1.295.000	2.684.760	41.625.000	1.850.000	925.000	40.521.600	103.331.360	
43	Bà Nguyễn Thị Thắm	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	548,0	42.744.000	4.042.000	52.400.917	123.300.000	5.480.000	2.740.000	13.507.200	244.214.117	
44	Ông Nguyễn Văn Phong và bà Nguyễn Thị Thảo	Xóm Phố Dầu, xã La Bằng	399,2	31.137.600	4.494.400	29.896.200	89.820.000	3.992.000	1.996.000	6.753.600	168.089.800	
	Tổng cộng		30.443,7	2.354.596.600	483.220.633	1.036.707.622	6.640.595.400	304.437.000	152.218.500	883.033.200	11.854.808.955	